

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày 14 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Thúy;

Bà Bùi Thị Bích Liên.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hiệp, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 2 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim O, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1973; nơi cư trú: Ngõ 1, đường N, TDP. V, phường K, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thượng H và bà Trần Thị C; có chồng là Nguyễn Văn T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/8/2010, O bị Công an phường K, TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, mức phạt: 1.500.000đ, ngày 23/8/2010, O đã nộp xong tiền phạt. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/10/2023, đến ngày 29/10/2023 được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/10/2023, khi O đang ở hiệu tạp hóa của gia đình tại địa chỉ ngõ 1, đường N, TDP. V, phường K, thành phố Vĩnh Yên thì

có 02 người nam giới đi vào gặp O hỏi mua số lô, số đề của O (sau khi bị bắt O biết tên họ là Nguyễn Văn P, sinh năm 1983, trú tại TDP. L, thị trấn H, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc và Nguyễn Anh T, sinh năm 1985, trú tại TDP. Số 8, thị trấn K, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc). O thoả thuận với P và T phương thức: Với số lô, O bán với giá 23.000đ/1 điểm, nếu trúng O phải trả cho Phúc, T 80.000đ/1 điểm lô, còn đối với số đề thì theo tỷ lệ đánh 1 nếu thắng được trả gấp 70 lần (có nghĩa là nếu đánh 1.000đ, thắng sẽ được ăn 70.000đ). Kết quả tính thắng thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày; số đề so với kết quả 02 số cuối của giải đặc biệt; số lô thì so với 02 số cuối của tất cả các giải, nếu trùng thì P, T thắng.

Sau khi thoả thuận xong, Phúc lấy 01 tờ giấy nhỏ (cáp đề) ghi các số lô, số đề định mua vào tờ cáp đề gồm: Số lô 45, 54, 44 x 50đ, tức Phúc mua 03 số lô 45, 54, 44 mỗi số 50 điểm, tổng là 150 điểm x 23.000đ/01điểm = 3.450.000đ; các số đề: 45, 54, 44 mỗi số = 100.000đ, tổng = 300.000đ. Tổng số tiền P mua các số lô, số đề của O là 3.750.000đ. Sau đó, đưa cho O, O xem các số lô, đề P mua được ghi trên tờ mảnh giấy. O đồng ý bán các số lô, đề cho P, rồi lấy 01 tờ giấy A4 ghi lại các số lô, số đề P mua để tính thắng thua với P rồi đưa trả cho P tờ cáp đề. Sau đó, P lấy số tiền 3.750.000đ trả cho O.

Sau khi Phúc mua các số lô, số đề và thanh toán tiền cho O xong thì Nguyễn Anh T cũng lấy 01 tờ giấy nhỏ (cáp đề) ghi các số lô định mua gồm: Số lô 25, 52 x 50đ, tức T mua 02 số lô 25, 52 mỗi số 50 điểm, tổng là tổng là 100 điểm x 23.000đ/01 điểm = 2.300.000đ, rồi đưa cho O xem và bảo O bán cho T các số lô đã ghi trên mảnh giấy, O đồng ý và ghi các số lô này vào tờ giấy A4 mà trước đó O đã ghi các số lô, số đề bán cho P, trong khi O đang ghi các số lô T mua vào tờ giấy A4, thì T tiếp tục hỏi mua thêm các số đề gồm: các số 27, 18, 42, 25, 52 mỗi số = 20.000đ. O đồng ý, rồi ghi luôn các số đề này vào tờ giấy A4, còn trên mảnh giấy của T (cáp đề) thì chỉ có các số lô đã mua trước đó của O mà không có các số đề mua sau. Tổng số tiền T mua các số lô, số đề của O là 2.400.000đ. Sau đó, T lấy số tiền 2.400.000đ ra trả cho O thì Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc vào kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng cơ quan Công an đã thu giữ gồm:

- Thu của Nguyễn Thị Kim O 01 tờ giấy A4 trên mặt giấy có ghi các số lô, số đề mà O đã bán cho Nguyễn Văn P và Nguyễn Anh T; 6.150.000đ; 01(một) chiếc bút chữ A màu đen.

- Thu trên tay của Nguyễn Văn P và Nguyễn Anh T 02 mảnh giấy nhỏ (cáp lô, đề), bên trên mảnh giấy có ghi nội dung các số lô, số đề của Nguyễn Văn P và Nguyễn Anh T.

- Ngày 23/10/2023, O tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an

tỉnh Vĩnh Phúc 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 màu đen.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Kim O đã khai nhận toàn bộ hành vi bán số lô, số đề như đã nêu trên. Sau khi bán số lô, số đề cho những người mua, O không chuyển cho bằng cho ai mà giữ lại để tính thắng thua với người mua.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-P2 ngày 17/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim O về tội “Đánh bạc” theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim O phạm tội “Đánh bạc”.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo O từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt tiền bổ sung 10 đến 12 triệu đồng.
- Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý về vật chứng và tài sản bị thu giữ trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng đã được thu giữ và với các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/10/2023, O đã bán lô, đề cho 02 người nam giới tự khai là Nguyễn Văn P, Nguyễn Anh T với tổng số tiền là 6.150.000đ tại hiệu tạp hóa nhà thì bị Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền 6.150.000đ, 02 mảnh giấy nhỏ (cáp đề), 01 tờ giấy A4 có chữ và số, 01 chiếc bút nhãn hiệu chữ A màu đen. Khi bị bắt quả tang thì chưa có kết quả sổ xổ miền Bắc ngày 23/10/2023. Hành vi của các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”

theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền... trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”.

Bị cáo O đã thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trước khi lượng hình cần xem xét nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để đưa ra mức án phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố mẹ chồng là gia đình liệt sỹ (Bố mẹ chồng là bố mẹ của Liệt sỹ Nguyễn Văn T) nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hiện bị cáo đang ở cùng và chăm sóc bố chồng 100 tuổi, mẹ chồng 90 tuổi già yếu (có xác nhận của UBND phường K), bị cáo không có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc không lớn, chỉ cao hơn mức khởi điểm của khoản 1 Điều 321 một ít, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên khoan hồng, phạt tù bị cáo nhưng cho bị cáo được hưởng án treo có sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ giáo dục riêng đối bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc bố, mẹ chồng già yếu (bố mẹ liệt sỹ) đã 90 tuổi, 100 tuổi.

[4] Đối với Nguyễn Văn P, Nguyễn Anh T: Là những người mua lô, đề của O ngày 23/10/2023, sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm việc tại Cơ quan Công an, hết giờ làm việc, cơ quan Công an đã cho P và T về hẹn ngày hôm sau làm việc tiếp. Tuy nhiên, Phúc và T không đến làm việc theo quy định. Kết quả xác minh tại Ban công an thị trấn H, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc và Ban công an thị trấn K, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xác định không có ai có thông tin về nhân thân như P và T đã khai tại Cơ quan điều tra. Do đó, việc Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau đối với P và T là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định đang nuôi bố mẹ già yếu thuộc gia đình Liệt sỹ nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- 02 mảnh giấy nhỏ (cáp đề), 01 tờ giấy A4 có chữ và số là chứng cứ của vụ án nên Cơ quan điều tra đã lưu hồ sơ vụ án là đúng pháp luật.

- 01 chiếc bút nhãn hiệu chữ A màu đen đã cũ thu của O, cần tịch thu tiêu hủy do giá trị rất thấp.

- Số tiền 6.150.000đ là tiền O sử dụng đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 màu đen O tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc để phục vụ công tác điều tra. Quá trình điều tra, xác định chiếc điện thoại không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo O.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim O phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt Nguyễn Thị Kim O 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (Một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim O cho UBND phường K, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc quản lý, giáo dục trong thời gian thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 6.150.000đ (Sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút nhãn hiệu chữ A màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Kim O 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 màu đen.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục thi hành án dân sự Vĩnh Phúc)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo O phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vĩnh Thành